

CHI NHÁNH CÔNG TY CP DƯỢC – VẬT TƯ  
Y TẾ ĐẮK LẮK TẠI ĐẮK NÔNG  
PHÒNG TIÊM CHỨNG  
SAFPO 34.2 ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 342/BAMEPHARM - DN

Đắk Nông, ngày 20 tháng 09 năm 2024

### THÔNG BÁO

Cơ sở đủ Điều kiện tiêm chủng

Kính gửi: SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK NÔNG

Tên cơ sở thông báo: PHÒNG TIÊM CHỨNG SAFPO 34.2 ĐẮK NÔNG (trực thuộc CHI NHÁNH CÔNG TY CP DƯỢC – VẬT TƯ Y TẾ ĐẮK LẮK TẠI ĐẮK NÔNG)

Địa chỉ: Số 52 Trương Định, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông

Người đứng đầu cơ sở: Ông Mai Văn Hải

Điện thoại liên hệ: 0905776079

Email: safpo34-daknong@amv.vn

Căn cứ Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng, kính đề nghị Quý cơ quan xem xét, đăng tải thông tin theo quy định.



Chủ cơ sở

Mai Văn Hải



CHI NHÁNH CÔNG TY CP DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ  
ĐẮK LẮK TẠI ĐẮK NÔNG  
PHÒNG TIÊM CHỦNG SAFOPO 34.2 ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày 20 tháng 09 năm 2024

Số: 344/BAMEPHARM - DN

**Bảng kê khai nhân sự**  
**của cơ sở đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng**

STT	Họ và tên	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Công việc được giao phụ trách
1	Trịnh Quang Huy	Y sỹ tư vấn tiêm chủng Phụ trách chuyên môn	Y sỹ đa khoa	Y sỹ khám và tư vấn, theo dõi sau tiêm Phụ trách chuyên môn phòng tiêm
2	Nguyễn Thị Thảo	Điều dưỡng thực hành tiêm chủng	Trung cấp điều dưỡng	Điều dưỡng thực hành tiêm chủng
3	Ngô Thị Kim Anh	Lễ tân - theo dõi sau tiêm	Cử nhân điều dưỡng	Lễ tân đón tiếp Điều dưỡng theo dõi sau tiêm
4	Nguyễn Lê Linh Phương	Dược sỹ bảo quản vắc xin	Dược sỹ Đại học	Dược sỹ bảo quản vắc xin phòng tiêm chủng



Số: 344/BAMEPHARM - DN

Đắk Nông, ngày 20 tháng 09 năm 2024

Bảng kê khai trang thiết bị của cơ sở y tế đề nghị  
cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu thiết bị (MODEL)	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Tình trạng sử dụng	Ghi chú
1	Sửa chữa cải tạo hệ thống phòng tiêm theo modul nhận diện thương hiệu SAFPO	SAFPO	Việt Nam	Việt Nam	2024	Tốt	01 bộ
2	Bộ máy tính để bàn	HP	HP	Việt Nam	2024	Tốt	01 bộ
3	Máy in	Canon	Canon	Việt Nam	2024	Tốt	01 bộ
4	Quầy lễ tân	Safpo		Việt Nam	2024	Tốt	01 bộ
5	Bàn làm việc của Bác sĩ tư vấn	safpo		Việt Nam	2024	Tốt	01 bộ
6	Ghế ngồi cho khách	GPC+PVC	Hòa Phát	Việt Nam	2024	Tốt	28 chỗ
7	Tủ thuốc cấp cứu chống sốc	safpo		Việt Nam	2024	Tốt	01 tủ
8	Giường khám bệnh	safpo	Hòa Phát	Việt Nam	2024	Tốt	01 chiếc
9	Bình Oxy+ đồng hồ	safpo		Việt Nam	2024	Tốt	01 bộ
10	Nhiệt kế đo nhiệt độ			Việt Nam	2024	Tốt	02chiếc
11	Tai nghe			Việt Nam	2024	Tốt	01 chiếc
12	Máy đo huyết áp			Việt Nam	2024	Tốt	01 chiếc
13	Cân trẻ em			Việt Nam	2024	Tốt	01 chiếc
14	Cân người lớn			Việt Nam	2024	Tốt	01 chiếc
15	Nhiệt kế tử lnh			Việt Nam	2024	Tốt	02 chiếc





16	Tủ lạnh bảo quản vắc xin	Tủ nhỏ 194	GL	Việt Nam	2024	Tốt	01 chiếc
17	Máy điều hòa nhiệt độ			Việt Nam	2024	Tốt	03 chiếc
18	Bộ chơi trẻ em			Việt Nam	2024	Tốt	01 bộ
19	Máy điện thoại bàn			Panasonic	2024	Tốt	02 chiếc
20	Cây nước nóng lạnh	kangaro	kangaro	Liên doanh	2024	Tốt	01 cái
21	Máy soi tiệt	Việt Nam	Việt Nam	Liên doanh	2024	Tốt	01 cái
22	Ghế lể tân	Hòa phát	Hòa phát	Hòa phát	2024	tốt	01 cái
23	Két tiệt	Hòa phát	Hòa Phát	Việt Nam	2024	Tốt	01 cái
24	Bàn tiệt I nox			Việt Nam	2024	Tốt	01 cái
25	Ghế tiệt xoay I Nox			Việt Nam	2024	Tốt	01 cái
26	Chậu rửa tay			Inax	2024	Tốt	01 cái
27	Hộp đựng bông tắm cón (tròn)			Việt Nam	2024	Tốt	02 cái
28	Ông cầm phanh			Việt Nam	2024	Tốt	01 cái
29	Panh không máu			Việt Nam	2024	Tốt	02 cái
30	Panh có máu			Việt Nam	2024	Tốt	02 cái
31	Kéo cắt bông			Việt Nam	2024	Tốt	01 cái
32	Bình PCCC + Bộ tiêu lệnh PCC			Đài Loan	2024	Tốt	04 cái

Chủ cơ sở  
  
**Mai Văn Hải**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG  
CHI NHÁNH**

Mã số chi nhánh: 6000449389-023

Đăng ký lần đầu, ngày 09 tháng 08 năm 2004

Đăng ký thay đổi lần thứ: 2, ngày 30 tháng 06 năm 2021

**1. Tên chi nhánh:**

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ ĐẮK LẮK TẠI ĐẮK NÔNG

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên chi nhánh viết tắt:

**2. Địa chỉ:**

52 Trương Định, Phường Nghĩa Thành, Thành phố Gia Nghĩa, Tỉnh Đắk Nông, Việt Nam

Điện thoại: 02613543087

Fax:

Email:

Website:

**3. Thông tin về người đứng đầu**

Họ và tên: MAI VĂN HẢI

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 26/06/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 240564817

Ngày cấp: 21/06/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Đắk Lắk

Địa chỉ thường trú: Tổ 7, Khối 1, Phường Khánh Xuân, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 52 Trương Định, Phường Nghĩa Thành, Thành phố Gia Nghĩa, Tỉnh Đắk Nông, Việt Nam

**4. Hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp**

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ ĐẮK LẮK

Mã số doanh nghiệp: 6000449389

Địa chỉ trụ sở chính: Số 09A đường Hùng Vương, Phường Tự An, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam



**TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Đinh Thị Hồng Hải**



Số:



3231/24

### GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh

Phòng Đăng ký kinh doanh: Tỉnh Đắk Nông  
Địa chỉ trụ sở: Đường 23/3, Phường Nghĩa Đức, Thành phố Gia Nghĩa, Tỉnh Đắk  
Nông, Việt Nam

Điện thoại: 02613.549102 Fax:

Email: Website:

Xác nhận:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ ĐẮK LẮK

Mã số /Mã số thuế: 6000449389

Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại  
diện/địa điểm kinh doanh sau:

Tên chi nhánh: CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ  
ĐẮK LẮK TẠI ĐẮK NÔNG

Mã số chi nhánh/Mã số thuế: 6000449389-023

Thông tin thay đổi của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh đã  
được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như  
sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Mua, bán dược phẩm, thiết bị y tế.	4649(Chính)
2	Bán buôn thực phẩm - Mua, bán thực phẩm chức năng và dinh dưỡng	4632
3	Hoạt động y tế dự phòng Chi tiết: Hoạt động của trung tâm tiêm chủng Vaccine	8691

Nơi nhận:

-CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN  
DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ ĐẮK LẮK TẠI  
ĐẮK NÔNG. Địa chỉ: 52 Trương Định,  
Phường Nghĩa Thành, Thành phố Gia  
Nghĩa, Tỉnh Đắk Nông, Việt Nam

- Lưu: Cao Thị Hà Bắc.....



Phan Tấn Hưng



**GIẤY CHỨNG NHẬN HIỆU CHUẨN**  
**CERTIFICATE OF CALIBRATION**

Ngày/ Date: 02/07/2024

Số/ N°: A10881014271002

Trang/ Page: 1/4



1. Phương tiện đo/ Object: **TỦ LẠNH/ REFRIGERATOR**

2. Hãng sản xuất/ Manufacturer: **HAIER**

3. Kiểu/ Model: **HBC-150**

4. Số hiệu/ SN: **BE0G94EAS00QEPB30003**

5. Đặc trưng kỹ thuật/ Specification:

+ Khoảng nhiệt độ/ Temp. range: **[2 + 8] °C; [-18+-24]°C**

+ Độ phân giải/ Resolution: **0,1 °C**

+ Kích thước trong/ Internal dimension: **150 Lít**

Số nhận dạng/ ID: **NA**

6. Khách hàng/ Customer: **PHÒNG TIÊM CHỨNG VẮC XIN SAFPO 34.2- ĐẮC NÔNG**

7. Địa chỉ/ Address: **Tôn Đức Thắng, Tổ 2, Phường Nghĩa Thành, Gia Nghĩa, Đắk Nông**

8. Nơi hiệu chuẩn/ Place of calibration: **Phòng Tiêm**

9. Địa chỉ/ Address: **Tôn Đức Thắng, Tổ 2, Phường Nghĩa Thành, Gia Nghĩa, Đắk Nông**

10. Phương pháp hiệu chuẩn/ Procedure of calibration: **A10-03 - Hướng dẫn hiệu chuẩn tủ nhiệt/ Guide on calibration of heat chambers**

11. Chuẩn sử dụng/ Standards Used:

Chuẩn/ Standards	Mã nhận dạng/ ID	Liên kết chuẩn/ Traceable to	Hiệu lực đến/ Due date
Nhiệt ẩm kế Thermo-hygrometer	TB-588	AoV	07/2024
Bộ ghi nhiệt độ 30 kênh / Memory HiLogger	TB-77	AoV	09/2024

12. Môi trường hiệu chuẩn/ calibration environment:

Nhiệt độ/ Temperature: **[25,4 ± 25,6] °C**

Độ ẩm/ Humidity: **[57 + 59] %RH**

13. Ngày hiệu chuẩn/ Date of calibration: **27/06/2024**

14. Ngày hiệu chuẩn lại theo yêu cầu của khách hàng/  
Recalibration date as request of customer: **27/06/2025**

15. Tem hiệu chuẩn/ calibration label: **A4271002**



**PHẠM THU GIANG**

- Kết quả hiệu chuẩn ghi trong giấy chứng nhận này chỉ có giá trị đối với thiết bị đã được hiệu chuẩn trên đây.  
The calibration results in this certificate are applicable to the above calibration instrument only.
- Không được trích sao một phần giấy chứng nhận này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của AoV.  
This certificate shall not be reproduced, except in full without the written approval of AoV.
- Tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.  
Name of customer is written as customer's request.





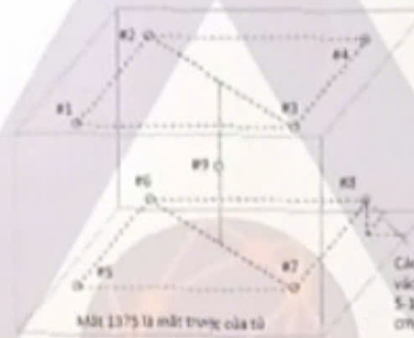
GIẤY CHỨNG NHẬN HIỆU CHUẨN  
CERTIFICATE OF CALIBRATION

Ngày/ Date: 02/07/2024

Số/ N°: A10881014271002  
[Barcode]

Trang/ Page: 3/4

Lần đo/ No	Nhiệt độ hiển thị/ Indication, °C	Giá trị chuẩn/ Reference value, °C								
		1	2	3	4	5	6	7	8	9
Trung bình/ Average		4,91	5,60	5,19	5,43	5,17	4,90	5,25	5,26	5,05



Bố trí các điểm đo/ Sensor installation locations

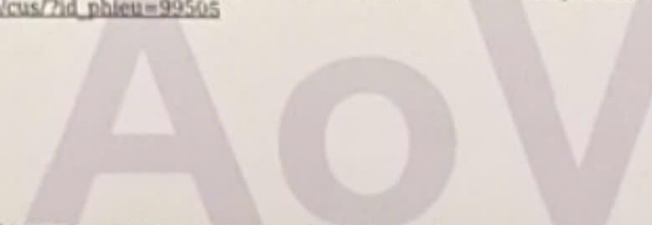
**Thông tin thêm/ Other informations**

- Độ không đảm bảo đo chuẩn được xác định theo tài liệu ISO/IEC GUIDE 98-3:2008- GUM:1995/ The standard uncertainty is determined according to the document: ISO/IEC GUIDE 98-3:2008- GUM:1995.
- Giấy chứng nhận này có hiệu lực với các phương tiện đo nhóm 1/ This certificate available to group 1 measuring instruments.
- Phương tiện đo này không được sử dụng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2/ This measuring instrument is not used directly to verify the measuring instrument of group 2.
- Quy tắc ra quyết định và tuyên bố sự phù hợp được xác định theo tài liệu ILAC-G8:09-2019 mục 4.2.1 "Tuyên bố nhị phân cho quy tắc chấp nhận đơn giản"/ Decision rules and statements of conformity is determined according to the documents: ILAC-G8:09-2019 item 4.2.1 "Binary statement for simple acceptance rule".
- Các tiêu chí đánh giá (nếu có) được thể hiện trong phụ lục hợp đồng với khách hàng/ Evaluation criteria (if any) are shown in contract appendix with the customers.

**Liên kết chuẩn/ Traceability**

- Các kết quả hiệu chuẩn của AoV cho các phép đo được công nhận trong giấy chứng nhận hiệu chuẩn này được liên kết tới Hệ Đo lường Quốc tế (SI) thông qua Viện Đo lường Việt Nam (VMI) hoặc phòng hiệu chuẩn áp dụng ISO/IEC 17025:2017 được ILAC công nhận./ The AoV's calibration result for the accredited measurements in this calibration certificate are traceable to the International System of Unit (SI) through a National Metrology Institute (VMI) or an ILAC recognized ISO/IEC 17025:2017 calibration laboratory.
- Hệ đơn vị được sử dụng trong GCN hiệu chuẩn này tuân theo hệ đơn vị đo lường pháp định quy định trong "Luật đo lường 2011" và "Nghị định số 86/2012/NĐ-CP"./ The unit system used in this calibration certificate complies with the system of legal unit of measurement specified in "Law on Measurement 2011" and "Decree No.86/2012/ND-CP".

Xem hồ sơ đánh giá sau hiệu chuẩn và các thông tin khác tại/ see the evaluate of calibration report and other information at: [https://server2.aov.vn/app/cus/?id\\_phieu=99505](https://server2.aov.vn/app/cus/?id_phieu=99505)



- Kết quả hiệu chuẩn ghi trong giấy chứng nhận này chỉ có giá trị đối với thiết bị đã được hiệu chuẩn trên đây.  
The calibration results in this certificate are applicable to the above calibration instrument only.
- Không được trích sao một phần giấy chứng nhận này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của AoV.  
This certificate shall not be reproduced, except in full without the written approval of AoV.
- Tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.  
Name of customer is written as customer's request.

2023 - C  
CÔNG TY TNHH ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VIỆT NAM  
ĐẠI T. P.V



CÔNG TY TNHH ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VIỆT NAM  
QUALITY ASSURANCE OF VIETNAM COMPANY LIMITED



GIẤY CHỨNG NHẬN HIỆU CHUẨN  
CERTIFICATE OF CALIBRATION

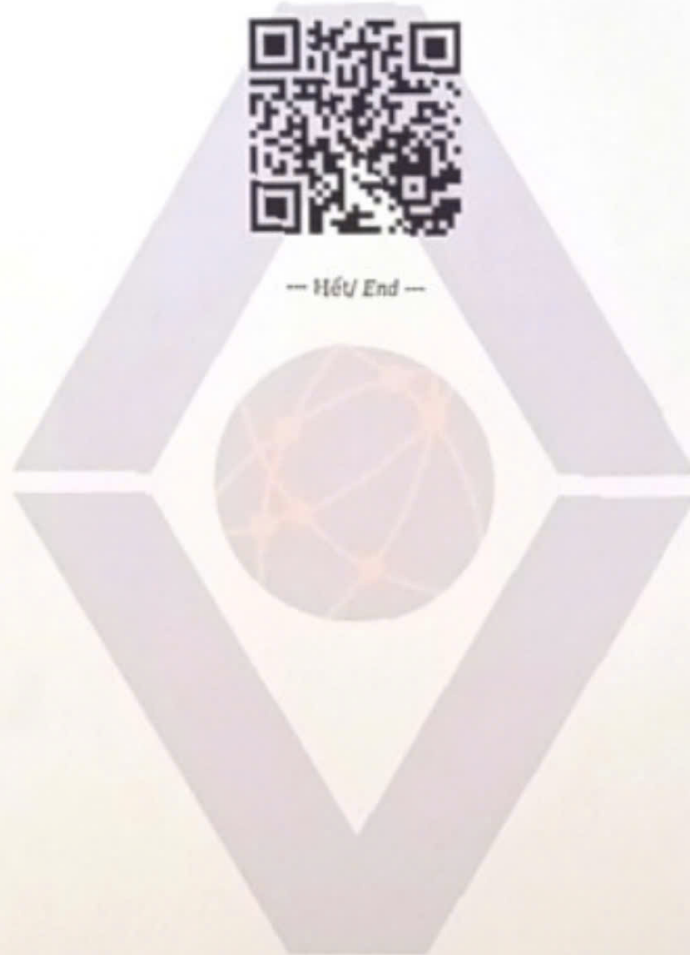
Ngày/ Date: 02/07/2024

Số/ N°: A10081014271002  
1 000001 1001 0000 1001 1000 1001 0000 1001 1001

Trao/ Page: 4/4



-- Hết/ End --



AoV

1. Kết quả hiệu chuẩn ghi trong giấy chứng nhận này chỉ có giá trị đối với thiết bị đã được hiệu chuẩn trên đây.  
*The calibration results in this certificate are applicable to the above calibration instrument only.*
2. Không được trích sao một phần giấy chứng nhận này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của AoV.  
*This certificate shall not be reproduced, except in full without the written approval of AoV.*
3. Tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.  
*Name of customer is written as customer's request.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ

Số: 24/HDXLRT-BVT

Căn cứ thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 về việc quy định quản lý chất thải Y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.

Căn cứ vào sự thỏa thuận của hai bên:

Hôm nay, ngày 20 tháng 06 năm 2024, Tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông

Chúng tôi gồm có:

**Bên A: Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông**

- Bà: H' Vinh Niê

Chức vụ: Phó giám đốc;

- Tài khoản số: 5300201009613.

tại ngân hàng Agribank tỉnh Đắk

Nông;

- Địa chỉ: TDP4, Phường Nghĩa Trung, TP Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông;

- MST: 6400031532

- Điện thoại: 0261.3544859.

**Bên B: Chi nhánh Công ty CP Dược Phẩm – VTYT Đắk Lắk tại Đắk Nông**

- Ông/bà: Mai Văn Hải

Chức vụ: Giám đốc CN

- MST: 6000449389-023

- Địa chỉ: 52 Trương Định, Phường Nghĩa Thành, TP Gia Nghĩa, Đắk Nông

- Điện thoại: 0261.3543087

- Địa điểm cơ sở (phát sinh chất thải: Phòng Tiêm Chủng SafPo 34.2 Đắk Nông – Đường Tôn Đức Thắng, P. Nghĩa Thành, TP Gia Nghĩa, Đắk Nông

Hai bên thống nhất thỏa thuận nội dung hợp đồng như sau:

**Điều 1. Bên A nhận tiêu hủy chất thải y tế của bên B**

1. Trọng lượng chất thải: 17 kg/tháng. (đơn giá 30.000đ/kg)

(Giá trên đã bao gồm thuế)

**Điều 2. Chất thải rắn gồm có**

Chất thải y tế: Chất thải sắc nhọn, không sắc nhọn như bơm tiêm, bông, gạc.

**Điều 3. Địa điểm và thời gian nhận tiêu hủy chất thải y tế**





Bên B vận chuyển chất thải y tế đến địa chỉ nhà đốt rác Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông hai ngày một lần, thời gian từ 14<sup>h</sup> 30 phút đến 16<sup>h</sup> 30 vào các ngày thứ 2,4,6 hàng tuần.

**Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của bên B**

1. *Quyền của bên B:* Được hủy chất thải Y tế theo đúng quy định;

2. *Nghĩa vụ của của bên B:*

2.1. Phân loại rác thải theo đúng theo quy định của pháp luật, túi rác thải phải được cột chặt và ghi tên đơn vị được xử lý.(rác thải xử lý không lưu giữ quá 48 giờ.)

2.2. Tự túc vận chuyển chất thải y tế đến điểm tập kết là nhà đốt rác Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông.(Có bản giao ký nhận với khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn khi giao rác)

2.3. Trả đủ lệ phí hủy rác cho bên A là: **6.120.000/năm.** ( Sáu triệu một trăm hai mươi ngàn đồng).

2.4. Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản (đóng tiền 01 lần sau khi ký hợp đồng).

2.5. Tôn trọng, chấp hành đúng các quy định của bên A và các quy định khác về bảo đảm an toàn quản lý rác thải y tế.

2.6. Cam kết theo điều 1, nếu không thực hiện đúng khối lượng rác thải y tế tại điều 1 thì bên A tạm dừng và ký phụ lục tăng khối lượng rác.

**Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của bên A**

1. *Quyền của bên A:*

1.1. Yêu cầu bên B vận chuyển chất thải y tế đúng thời gian và địa điểm quy định.

1.2. Từ chối tiêu hủy chất thải y tế nếu như bên B không phân loại rác, không chuyển chở đến đúng địa điểm và thời gian hủy rác theo quy định.

2. *Nghĩa vụ của bên A:*

2.1. Bên A có dụng cụ chứa rác và hủy rác đúng theo pháp luật quy định về thu gom và xử lý rác thải y tế.

2.2. Tôn trọng, chấp hành đúng các quy định của bên B và các quy định khác về bảo đảm an toàn xử lý rác thải y tế.

**Điều 6. Biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng (nếu cần); Đúng quy định.**

**Điều 7. Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng**

, Bên nào vi phạm hợp đồng, thì phải trả cho bên bị vi phạm tiền phạt vi phạm hợp đồng, chi phí để ngăn chặn hạn chế thiệt hại do vi phạm gây ra.

**Điều 8. Giải quyết tranh chấp hợp đồng**

Nếu có vấn đề gì bất lợi các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và tích cực giải quyết trên cơ sở thỏa thuận bình đẳng, cùng có lợi.

**Điều 9. Hiệu lực của hợp đồng**

- Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 20 tháng 06 năm 2024 đến ngày 19 tháng 06 năm 2025.

- Trong quá trình thực hiện nếu có gì trở ngại hai bên cùng bàn bạc giải quyết và điều chỉnh, bổ sung hợp đồng.

- Sau khi các bên đã hoàn tất các quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm theo quy định Hợp đồng thì hợp đồng xem như đã thanh lý.

- Hợp đồng được lập thành 04 bộ, bên A giữ 03 bộ, bên B giữ 01 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.



H' Vinh Niê



Mai Văn Hải

